

BÁO CÁO
Thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2025

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Văn bản số 10/TTHĐND ngày 24/03/2026 V/v đề nghị thẩm tra Tờ trình số 64/TTr-UBND và báo cáo số 237/BC-UBND ngày 23/03/2026 của Ủy ban nhân dân xã trình, Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức phiên họp thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2025.

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 27/3/2026, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp để thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp, Văn phòng HĐND - UBND xã, phòng Kinh tế (cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Căn cứ pháp lý và hồ sơ trình

- **Về thẩm quyền:** Việc Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn quyết toán ngân sách là đúng quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 21¹ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025; Khoản 3 Điều 31² Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Khoản 3 Điều 50³ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước.

- **Về hồ sơ:** Ủy ban nhân dân xã đã gửi: (1) Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 23/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị phê duyệt quyết toán ngân sách xã năm 2025; (2) Báo cáo 237/BC-UBND ngày 23/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã thuyết minh quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 và (3) Dự thảo

¹ Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã

3. Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, đầu tư, tài chính, ngân sách, liên kết, hợp tác giữa các đơn vị hành chính cấp xã:

b) Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách cấp mình; điều chỉnh dự toán ngân sách cấp mình trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp mình và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

² Điều 31. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

3. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương.

³ Điều 50. Điều khoản chuyển tiếp

3. Đối với quyết toán ngân sách năm 2025, bao gồm cả việc xử lý thu, chi cuối năm, yêu cầu, lập, xét duyệt, tổng hợp, thời hạn và trình tự quyết toán, xử lý kết dư, xử lý các khoản thu, chi không đúng quy định sau khi quyết toán ngân sách nhà nước được phê chuẩn thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và quy định của Nghị định này.

Nghị quyết.

2. Về nội dung quyết toán ngân sách

Qua thẩm tra số liệu thực hiện, Ban cơ bản thống nhất số liệu quyết toán thu, chi ngân sách năm 2025, cụ thể:

(1) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã 38.431.899.249 đồng

Trong đó:

Thu ngân sách Trung ương hưởng theo phân cấp: 400.383.301 đồng;

Thu ngân sách Tỉnh hưởng theo phân cấp: 33.147.339.136 đồng;

Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp: 4.884.176.812 đồng.

(2) Tổng thu, chi ngân sách xã

(2.1) Tổng thu ngân sách xã 184.551.254.711 đồng.

Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp: 4.884.176.812 đồng;

Thu bổ sung cân đối ngân sách 22.204.000.000 đồng;

Thu bổ sung có mục tiêu 153.878.636.738 đồng;

Thu kết dư 482.908 đồng;

Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang 3.583.958.253 đồng.

(2.2) Tổng chi ngân sách xã 184.467.055.743 đồng.

Chi đầu tư phát triển 42.884.323.550 đồng;

Chi thường xuyên 131.272.034.226 đồng⁴

Chi chuyển nguồn sang năm 2026 9.088.779.647 đồng⁵

Chi nộp trả ngân sách cấp trên 1.221.818.320 đồng⁶.

(3) Kết dư ngân sách 84.198.968 đồng

3. Nhận xét, đánh giá

3.1. Về ưu điểm

Năm 2025, công tác quản lý và điều hành ngân sách trên địa bàn xã Kbang cơ bản đạt được những kết quả tích cực; tổng thu ngân sách xã đạt 187,96% dự

⁴ Trong đó: Chi thường xuyên 131.112.681.226 đồng, Dự phòng ngân sách 159.416.000 đồng.

⁵ Quyết định 69/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026: 9.251.327.763 đồng.

Quyết định 78/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026: (-563.995.430 đồng)

Quyết định 79/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026: 82.221.264 đồng

Quyết định 85/QĐ-UBND ngày 09 tháng 03 năm 2026: (- 82.221.264 đồng)

Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2026: 401.447.314 đồng.

⁶ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2026: 1.056.918.320 đồng.

Quyết định 25/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2026: 165.000.000 đồng.

toán, trong đó nguồn thu bổ sung từ ngân sách cấp trên đóng vai trò chủ đạo với 176,082 triệu đồng. Nhìn chung, dự toán thu - chi được thực hiện cơ bản tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3.2. Về tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban nhận thấy một số tồn tại cần khắc phục, cụ thể:

- **Về trình tự quyết toán:** Ủy ban nhân dân xã lập báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhưng chưa báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã là chưa đảm bảo trình tự quyết toán theo quy định tại khoản 5 Điều 32⁷ Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ *Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước*.

- **Nội dung thuyết minh:** Tại báo cáo thuyết minh chưa đánh giá tình hình thực hiện thu, chi ngân sách so với dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua (tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND và Nghị quyết điều chỉnh số 36/NQ-HĐND năm 2025); chưa thuyết minh kết quả thực hiện kinh phí tỉnh bổ sung có mục tiêu, hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và theo quy định tại Điều 7⁸ Nghị định 31/2017/NĐ-CP.

- **Số liệu quyết toán:** Ủy ban nhân dân xã trình báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhưng chưa có báo cáo đối chiếu, xác nhận của Phòng Giao dịch số 15 của Kho bạc nhà nước khu vực XV và Ban quản lý xã.

4. Đề xuất, kiến nghị

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn một số nội dung sau:

- Đề nghị thuyết minh, làm rõ việc lập báo cáo quyết toán trình Hội đồng nhân dân xã chưa đảm bảo trình tự quyết toán theo quy định; đồng thời đảm bảo

⁷ 5. Trình tự quyết toán ngân sách cấp xã:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã lập quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và quyết toán thu, chi ngân sách cấp xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp cho ý kiến trước ngày 10 tháng 3 năm sau và tiếp thu, hoàn chỉnh để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, phê chuẩn, đồng thời gửi Sở Tài chính;
- b) Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách cấp mình trước ngày 31 tháng 3 năm sau, gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán được phê chuẩn.

⁸ Điều 7. Lập báo cáo quyết toán ngân sách địa phương

2. Nội dung báo cáo quyết toán ngân sách địa phương:

- a) Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương; bội chi ngân sách địa phương, tổng mức vay của ngân sách địa phương, bao gồm vay để bù đắp bội chi ngân sách địa phương và trả nợ gốc của ngân sách địa phương;
 - b) Quyết toán chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu;
 - c) Thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương;
 - d) Báo cáo tình hình thực hiện các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương, kèm theo thuyết minh đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của quỹ;
 - đ) Báo cáo của Kiểm toán Nhà nước về kết quả kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương (nếu có).
- (Kèm theo các biểu mẫu từ số 48 đến số 64)

thực hiện đúng trình tự, thời gian lập và gửi báo cáo quyết toán từ năm ngân sách 2026 trở đi.

- Đề nghị hoàn thiện báo cáo thuyết minh quyết toán: Bổ sung đánh giá chi tiết tình hình thực hiện thu, chi ngân sách so với dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua và kết quả thực hiện kinh phí tỉnh bổ sung có mục tiêu; đồng thời, rà soát lập đầy đủ biểu mẫu báo cáo quyết toán (*các biểu số 48, 50, 51, 52, 54, 55, 56, 57, 61, 62, 63, 64*) đảm bảo theo quy định tại Điều 7, Nghị định số 31/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục phối hợp với Phòng Giao dịch số 15 của Kho bạc nhà nước khu vực XV, Ban quản lý xã xác định số liệu báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách, tồn quỹ ngân sách xã năm 2025 nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý về số liệu quyết toán ngân sách⁹ trước khi trình Thường trực Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân xã xem xét, thảo luận và quyết định.

- Thực hiện xử lý kết dư theo đúng Điều 74 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và Điều 33 Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ *quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước*¹⁰.

Trên cơ sở tiếp thu, hoàn chỉnh của Ủy ban nhân dân xã, Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân xã xem xét, thảo luận và quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Hà Giang

⁹ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính *Quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn*.

Điều 13. Kế toán và quyết toán ngân sách xã

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức, thực hiện công tác hạch toán kế toán, quyết toán ngân sách xã theo mục lục ngân sách nhà nước và chế độ kế toán ngân sách xã hiện hành; thực hiện chế độ báo cáo kế toán và quyết toán theo quy định. Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện công tác kế toán thu, chi quỹ ngân sách xã theo quy định; định kỳ hằng tháng, quý báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã, tồn quỹ ngân sách xã gửi Ủy ban nhân dân xã theo quy định và báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã.

¹⁰ Kết dư ngân sách xã 84.198.968 đồng được hạch toán vào thu ngân sách năm 2026.